

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

Số: /KH-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi trên địa bàn tỉnh Phú Yên đợt 2 năm 2025

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, Bệnh sởi đang có xu hướng gia tăng số ca mắc tại nhiều quốc gia trên thế giới trong đó có khu vực Châu Á-Thái Bình Dương. Một số nước như Philippines, Malaysia,... dịch sởi đã xuất hiện trên diện rộng. Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đánh giá nguy cơ bùng phát dịch sởi tại Việt Nam là rất cao. WHO cũng khuyến cáo tại các tỉnh, thành phố có nguy cơ cao và rất cao và những nơi hiện có chùm ca sởi (ghi nhận những trường hợp sởi chẩn đoán xác định) cần triển khai tiêm chủng chiến dịch. Việc triển khai tiêm chiến dịch và tiêm bù tiêm vét cần được thực hiện khẩn trương để ngăn chặn dịch xảy ra, đặc biệt ở những nơi có chùm ca bệnh không để dịch lan rộng. Do đặc điểm dịch tễ phức tạp của bệnh sởi với khả năng lây lan nhanh, rộng và phụ thuộc nhiều vào tiêm chủng nên việc tiêm chủng cần triển khai càng sớm càng nhanh càng tốt.

Tại Việt Nam, từ đầu năm 2025 đến nay, ghi nhận hơn 67.904 trường hợp sốt phát ban nghi sởi, 08 trường hợp tử vong và tiếp tục ghi nhận số trường hợp nghi sởi cao nhất tại khu vực miền Nam (47,5%). Hầu hết các trường hợp mắc sởi là không tiêm chủng/chưa tiêm đủ mũi vắc xin phòng bệnh sởi hoặc chưa đến độ tuổi tiêm chủng vắc xin sởi trong Chương trình tiêm chủng mở rộng. Theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới (WHO), lứa tuổi tiêm chủng vắc xin sởi ở những nước có bệnh sởi lưu hành là tiêm mũi 1 từ 9 tháng tuổi, mũi 2 lúc 15-18 tháng tuổi, còn ở những nước đã loại trừ bệnh sởi, tiêm mũi thứ nhất lúc 12 tháng tuổi và tiêm mũi thứ hai lúc 15-18 tháng tuổi. WHO cũng khuyến cáo việc tiêm bổ sung một mũi vắc xin có chứa thành phần sởi cho trẻ từ 6 đến dưới 9 tháng tuổi trong những trường hợp gồm: Khi đang bùng phát dịch sởi, trong các chiến dịch nơi mà nguy cơ mắc sởi ở trẻ dưới 9 tháng tuổi cao, sau đó trẻ tiếp tục được tiêm 2 mũi theo lịch của Chương trình TCMR (lưu ý mũi 1 cách mũi bổ sung ít nhất 4 tuần); Vắc xin sởi sử dụng cho trẻ dưới 9 tháng tuổi là an toàn và có hiệu quả trong việc phòng mắc bệnh sởi cho nhóm tuổi nhỏ khi có dịch bùng phát.

Tại tỉnh Phú Yên, trong năm 2024 ghi nhận 110 trường hợp dương tính với sởi, (thành phố Tuy Hoà: 18 ca; huyện Phú Hoà: 12 ca; TX. Đông Hoà: 18 ca; huyện Tây Hoà: 16 ca; huyện Tuy An: 11 ca; TX. Sông Cầu: 8 ca; huyện Đồng Xuân: 07 ca; huyện Sơn Hoà: 5 ca; huyện Sông Hinh: 15 ca), tăng 110 ca so với cùng kỳ năm 2023, có 01 ca tử vong tại TP Tuy Hoà. Năm 2025 (tính đến ngày 22/4/2025), ghi nhận 616 trường hợp sốt phát ban nghi sởi/rubella tại 9/9 huyện, thị xã, thành phố, trong đó đã có kết quả xét nghiệm của 27 trường hợp, có 24 trường hợp dương tính với sởi tại 08/09 huyện, thị xã, thành phố; ghi nhận 01 trường hợp tử tại huyện Sông Hinh. Ngành Y tế đã triển khai tiêm chủng chiến dịch cho các nhóm 6-9 tháng và 1-10 tuổi đạt tỷ lệ cao 97,9%, tuy nhiên hiện nay số ca mắc sởi/ sốt phát ban nghi sởi vẫn được tiếp tục

ghi nhận, đặc biệt ở các nhóm tuổi cao hơn, cụ thể nhóm 11-15 tuổi là 122/616 chiếm 19,8%. Do vậy, việc triển khai tiêm vắc xin sởi cho nhóm tuổi này là cần thiết.

2. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ban hành ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 42/2025 ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng;

Căn cứ Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/06/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi và sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế;

Căn cứ Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

Căn cứ Quyết định 4845/QĐ-BYT ngày 25/12/2012 của Bộ Y tế ban hành “Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sởi, rubella”;

Căn cứ Công điện số 23/CĐ-TTg ngày 15/3/2025 của Thủ tướng chính phủ về việc đẩy nhanh tiêm chủng vắc xin phòng, chống bệnh sởi;

Căn cứ Quyết định 1340/QĐ-BYT ngày 21/4/2025 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi năm 2025 đợt 3.

Sở Y tế Phú Yên xây dựng kế hoạch Triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi trên địa bàn tỉnh Phú Yên đợt 2 năm 2025 của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh sởi trong cộng đồng nhằm chủ động phòng chống dịch bệnh, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh sởi.

2. Mục tiêu cụ thể

- $\geq 95\%$ trẻ thuộc đối tượng tiêm chủng chưa được tiêm hoặc chưa được tiêm đủ mũi vắc xin chứa thành phần sởi theo quy định được tiêm 01 mũi vắc xin chứa thành phần sởi.

- Đảm bảo an toàn, hiệu quả và chất lượng tiêm chủng theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Triển khai sớm ngay sau khi vắc xin được phân bổ theo 02 lần:

- Lần 1: Từ ngày 25/4/2025, hoàn thành chậm nhất ngày 29/4/2025.

- Lần 2: Hoàn thành chậm nhất ngày 14/5/2025 (thời gian bắt đầu ngay khi nhận nhận vắc xin lần 2).

2. Đối tượng:

- Trẻ đủ 06 tháng tuổi, chưa đến độ tuổi tiêm chủng trong chiến dịch tiêm đợt 1 năm 2025 tại vùng nguy cơ, vùng đang có các ca sởi/dịch sởi xảy ra.

- Trẻ từ 06 tháng đến dưới 09 tháng tuổi, chưa được tiêm trong chiến dịch tiêm chủng đợt 1 năm 2025 tại vùng nguy cơ, vùng đang có các ca sởi/dịch sởi xảy ra.

- Trẻ từ 11 đến 15 tuổi tại xã/phường nguy cơ cao/rất cao chưa được tiêm chủng/chưa tiêm đủ mũi vắc xin chứa thành phần sởi và trẻ chưa rõ tiền sử tiêm chủng, không rõ tiền sử mắc bệnh sởi, có nguyện vọng tiêm vắc xin chứa thành phần sởi.

3. Phạm vi triển khai: Toàn tỉnh.

- Nhóm đủ 06 tháng tuổi, chưa đến độ tuổi tiêm chủng trong chiến dịch tiêm đợt 1 năm 2025 và nhóm từ 06 tháng đến dưới 09 tháng tuổi:

- Nhóm từ 11 đến 15 tuổi

Tiêu chí lựa chọn phạm vi triển khai của nhóm từ 11 đến 15 tuổi:

Các đơn vị căn cứ vào 1 trong 2 tiêu chí sau để xác định xã/phường nguy cơ cao/rất cao.

- Tỷ lệ tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng chiến dịch các đợt tiêm chủng chiến dịch năm 2014-2015 cho nhóm từ 01 tuổi đến 14 tuổi và năm 2018-2019 cho nhóm đối tượng 01 tuổi đến 05 tuổi dưới 95%¹.

- Số mắc bệnh ở nhóm từ 11 đến 15 tuổi trong 01 hoặc 03 tuần gần nhất có xu hướng gia tăng².

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Điều tra, lập danh sách đối tượng

Đối tượng tiêm là:

- Trẻ đủ 06 tháng tuổi, chưa đến độ tuổi tiêm chủng trong chiến dịch tiêm đợt 1 năm 2025 tại vùng nguy cơ, vùng đang có các ca sởi/dịch sởi xảy ra bao gồm cả trẻ vắng lai đang có mặt tại địa phương, mỗi trẻ sẽ được tiêm 01 mũi vắc xin sởi.

- Trẻ từ 06 tháng đến dưới 09 tháng tuổi, chưa được tiêm trong chiến dịch tiêm chủng đợt 1 năm 2025 tại vùng nguy cơ, vùng đang có các ca sởi/dịch sởi xảy ra bao gồm cả trẻ vắng lai đang có mặt tại địa phương, mỗi trẻ sẽ được tiêm 01 mũi vắc xin sởi.

- Trẻ từ 11 đến 15 tuổi tại xã/phường nguy cơ cao/rất cao bao gồm cả trẻ vắng lai đang có mặt tại địa phương được xác định chưa tiêm chủng/chưa tiêm chủng đủ mũi vắc xin chứa thành phần sởi và trẻ chưa rõ tiền sử tiêm chủng, không rõ tiền sử mắc bệnh sởi, có nguyện vọng tiêm vắc xin chứa thành phần sởi, mỗi trẻ sẽ được tiêm 01 mũi vắc xin có thành phần sởi.

Ngoại trừ đối tượng đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần sởi trong vòng 1 tháng trước khi triển khai tiêm (có bằng chứng được tiêm thể hiện trên Phiếu/Sổ tiêm

¹ Cụ thể năm 2014 toàn tỉnh triển khai chiến dịch tiêm vắc xin sởi-rubella cho nhóm 1-14 tuổi, kết quả như sau: TP Tuy Hòa 98,9% (12.843/12.984), Phú Hòa 98,5 (8.438/8.308), TX Đông Hòa 97,1% (10.373/10.678), Tây Hòa 99,5% (9.363/9.406), Tuy An 97,7 (9.270/9.488), TX Sông Cầu 96,7% (8.103/8.383), Đồng Xuân 99,2% (3.253/3.280), Sơn Hòa 96,6% (5.591/5.789), Sông Hinh chỉ đạt 93,5% (4.854/5.189).

² Từ đầu năm đến nay toàn tỉnh ghi nhận 616 trường hợp sốt phát ban nghi sởi, trong đó có 122 trường hợp từ 11-15 tuổi, chiếm 19,8%. Tính từ ngày 01/4/2025 đến nay ghi nhận 35 trường hợp, trong đó nhiều nhất tại huyện Sông Hinh 24 ca, Sơn Hòa 4 ca, TX Đông Hòa, Tây Hòa, Tuy An mỗi huyện 2 ca, TX Sông Cầu 1 ca, TP Tuy Hòa, Phú Hòa, Đồng Xuân: 0 ca.

chủng/Phần mềm quản lý Tiêm chủng); đối tượng đã tiêm đủ 2 mũi vắc xin chứa thành phần sởi theo quy định³.

(Lưu ý: nếu không rõ hoặc không rà soát được tiền sử tiêm chủng thì thực hiện tiêm vắc xin ngay).

Các huyện, thị xã, thành phố chủ động tiến hành điều tra hộ gia đình, lập danh sách các nhóm đối tượng tại trường học và tại cộng đồng tránh bỏ sót đối tượng, đặc biệt ở những vùng có biến động dân cư. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật hướng dẫn cách thức điều tra, lập danh sách đối tượng.

2. Truyền thông

Truyền thông trực tiếp trước, trong và sau khi triển khai hoạt động tiêm chủng chiến dịch tiêm vắc xin phòng bệnh sởi.

- Tuyến tỉnh, huyện: Thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài phát thanh, truyền hình, đài truyền thanh, báo chí,... để người dân biết và chủ động đưa con em đi tiêm chủng.

- Tuyến xã, phường: Thông báo hàng ngày trên loa, đài về đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng.

3. Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Loại vắc xin: Vắc xin chứa thành phần sởi do Trung tâm Nghiên cứu sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế sản xuất, lọ 10 liều, dạng đông khô kèm dung môi.

- Nguồn vắc xin: Vắc xin chứa thành phần sởi do Tập đoàn FPT hỗ trợ thông qua Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

- Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tiếp nhận vắc xin có thành phần sởi theo các lần như sau:

Lần 1: (chi tiết phụ lục 1 đính kèm)

+ Trẻ đủ 6 tháng tuổi và từ 6 tháng đến dưới 9 tháng tuổi: 1.100 liều vắc xin sởi theo nhu cầu đề xuất của các huyện.

+ Trẻ từ 11 đến 15 tuổi: 3.500 liều vắc xin chứa thành phần sởi được phân cho các huyện theo quy định dựa trên các tiêu chí tại phần 3, mục III.

Lần 2: Phân bổ số liều vắc xin chứa thành phần sởi còn lại cho nhóm 11 đến 15 tuổi trên cơ sở báo cáo kết quả triển khai lần 1 và kết quả xác định phạm vi triển khai của tỉnh (xã/phường có nguy cơ cao/rất cao).

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tiếp nhận và bảo quản vắc xin có thành phần sởi tại kho của tỉnh và thực hiện cấp phát vắc xin cho Trung tâm Y tế huyện trước khi tổ chức tiêm chủng.

- Trung tâm Y tế huyện tiếp nhận vắc xin chứa thành phần sởi từ kho tỉnh về kho huyện để bảo quản và cấp phát cho các xã 1-2 ngày trước khi tiêm chủng hoặc ngay trước buổi tiêm chủng.

- Tuyến xã tiếp nhận vắc xin chứa thành phần sởi từ tuyến huyện, bảo quản và vận chuyển vắc xin cho các điểm tiêm chủng.

- Việc bảo quản vắc xin chứa thành phần sởi thực hiện theo các quy định hiện hành.

³ Thông tin trên sổ, phiếu tiêm chủng do cơ sở y tế cấp hoặc Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia của Bộ Y tế

4. Tổ chức tiêm chủng

4.1. Hình thức triển khai

- Các huyện căn cứ điều kiện kinh tế và đặc thù tại địa phương để áp dụng các hình thức tiêm chủng phù hợp như tiêm chủng tại nhà, tiêm chủng lưu động để nhanh chóng bao phủ vắc xin đạt hiệu quả miễn dịch cộng đồng.

- Tổ chức chiến dịch tiêm vắc xin chứa thành phần sởi tại các cơ sở tiêm chủng đủ điều kiện, Trạm Y tế và các trường trung học cơ sở một hoặc nhiều đợt theo cụm huyện/xã tùy vào điều kiện của từng địa phương.

- Triển khai tại các điểm tiêm ngoài trạm: Đối với các địa phương là vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận, tùy vào điều kiện của từng địa phương quyết định điểm tiêm ngoài trạm cho phù hợp với đối tượng tiêm.

- Thực hiện tiêm vét cho những trẻ bị sót ngay cuối mỗi đợt hoặc trong tiêm chủng thường xuyên.

4.2. Tổ chức buổi tiêm chủng

- Trạm Y tế xã tổ chức buổi tiêm chủng, triển khai chiến dịch tiêm vắc xin chứa thành phần sởi tại Trạm Y tế xã hoặc phối hợp với các cơ sở giáo dục, các ban ngành đoàn thể liên quan để bố trí điểm tiêm chủng theo quy định.

- Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn, không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm cho riêng vắc xin sởi hoặc vắc xin chứa thành phần sởi; không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm nếu tiêm cùng các vắc xin khác.

- Rà soát và tiêm vét những trẻ thuộc diện đối tượng đã được đăng ký hoặc chưa được đăng ký có mặt tại địa bàn ở thời điểm triển khai cần được tiêm vét để hạn chế số trẻ bị bỏ sót.

- Đối với các trường hợp tạm hoãn: cần có kế hoạch tiêm vét vào ngay cuối mỗi lần.

- **Lưu ý:** Trong chiến dịch: **KHÔNG** tiêm vắc xin chứa thành phần sởi cho những đối tượng đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần sởi trong vòng 1 tháng trước khi triển khai tiêm; **KHÔNG** tiêm vắc xin chứa thành phần sởi cho đối tượng đã tiêm đủ 2 mũi vắc xin chứa thành phần sởi theo quy định.

4.3. Kế hoạch đảm bảo an toàn tiêm chủng, xử trí phản ứng sau tiêm

- Phòng chống sốc: Bố trí trang bị, nhân lực tại chỗ, sự hỗ trợ và tham gia công tác phòng chống sốc của hệ điều trị (có bảng phân công cơ sở điều trị/đội cấp cứu lưu động hỗ trợ cho từng khu vực).

- Bố trí các đội cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng để xử trí kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm nếu có.

- Giám sát, báo cáo phản ứng sau tiêm: Trong thời gian triển khai, thực hiện giám sát và báo cáo nhanh các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng theo quy định.

4.4. Công tác xử lý rác thải y tế: Thực hiện theo Thông tư 20/2021/TT-BYT, ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải Y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

5. Theo dõi, giám sát và báo cáo

- Các địa phương nhập danh sách đối tượng đã tiêm vắc xin chứa thành phần sởi trong Kế hoạch này trên Hệ thống Thông tin tiêm chủng quốc gia và báo cáo kết quả tiêm và tình hình sử dụng vắc xin theo quy định.

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng. Các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo quy định.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện báo cáo kết quả tiêm vắc xin hàng ngày trong thời gian tổ chức chiến dịch gửi các Viện Vệ sinh dịch tễ, Viện Pasteur Nha Trang.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tổng hợp và gửi báo cáo kết quả tiêm vắc xin cho Viện Vệ sinh dịch tễ, Viện Pasteur Nha Trang (*theo mẫu tại phụ lục 2 đính kèm*) như sau:

+ Lần 1 trong vòng 03 ngày sau kết thúc.

+ Lần 2 trong vòng 7 ngày sau khi hoàn thành chiến dịch tiêm chủng.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát của tỉnh, huyện trước, trong và sau khi triển khai kế hoạch.

6. Kinh phí thực hiện

6.1. Nguồn kinh phí Trung ương

- Bộ Y tế cung ứng và vận chuyển vắc xin cho tỉnh Phú Yên lần 1 (1.100 liều vắc xin sởi và 3.500 liều vắc xin có thành phần sởi) để triển khai chiến dịch và lượng vắc xin cho lần 2 sẽ dựa trên kết quả triển khai của lần 1.

- Các nguồn viện trợ, hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

6.2. Nguồn kinh phí địa phương

Bổ trí ngân sách địa phương để triển khai kế hoạch theo quy định về phòng, chống dịch bệnh và các quy định khác liên quan. Đảm bảo cho các hoạt động giám sát, in biểu mẫu,...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y-Dược, Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch.

- Chỉ đạo chuyên môn, kỹ thuật và tổ chức kiểm tra, giám sát tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo các mục tiêu đề ra.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Là cơ quan đầu mối, tham mưu cho Sở Y tế triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi trên địa bàn toàn tỉnh. Hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch.

- Là đầu mối của tỉnh tiếp nhận vắc xin chứa thành phần sởi từ Chương trình TCMR phân phối cho các đơn vị; hướng dẫn cho Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố về tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin; đảm bảo sử dụng vắc xin, tiêm chủng an toàn, hiệu quả, đúng mục đích.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông tại địa phương; nêu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, tác dụng và lợi ích của việc tiêm vắc xin chứa thành phần sởi để người dân biết và chủ động đưa con em đi tiêm chủng đầy đủ.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp, tham mưu Sở Y tế báo cáo gửi Cục Phòng bệnh, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương, Viện Pasteur Nha Trang theo quy định

3. Các cơ sở khám chữa bệnh

Chuẩn bị các đội thường trực cấp cứu, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố sẵn sàng tiếp nhận các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng để cấp cứu, xử trí kịp thời.

4. Đề nghị Sở Văn hoá – Thể thao và Du lịch

- Tăng cường chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Phú Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các Đài truyền thanh cơ sở,...) về lợi ích và hiệu quả của việc tiêm chủng phòng bệnh, để người dân hiểu biết, tích cực tham gia tiêm vắc xin phòng bệnh cho trẻ đúng lịch, đủ liều; cách theo dõi và xử lý các trường hợp phản ứng nhẹ sau tiêm chủng.

- Chỉ đạo đăng tải các khuyến cáo phòng, chống dịch bệnh trên các phương tiện thông tin truyền thông, để người dân chủ động cùng với ngành Y tế phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm chưa có vắc xin bảo vệ.

5. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế trong việc truyền thông tại trường học và cộng đồng về các hoạt động triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi đợt 2 năm 2025.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong các cơ sở giáo dục, phổ biến lợi ích của việc thực hiện tiêm các loại vắc xin phòng bệnh.

6. Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng và triển khai thực hiện chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi đợt 2 năm 2025 tại địa phương; lập dự toán kinh phí cho các hoạt động phòng, chống dịch bệnh Sởi từ nguồn kinh phí của địa phương đáp ứng nhu cầu phòng chống dịch bệnh trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi đợt 2 năm 2025. Theo dõi sát, thường xuyên đánh giá nguy cơ dịch bệnh Sởi tại địa phương để kịp thời tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định các đối tượng tiêm cho phù hợp, đáp ứng hiệu quả với diễn biến dịch bệnh Sởi trên địa bàn. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi đợt 2 năm 2025 theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với cơ quan y tế địa phương triển khai rà soát trẻ tại trường học và cộng đồng, hướng dẫn các đơn vị lập danh sách, đảm bảo không bỏ sót bất cứ trẻ nào.

- Huy động các ban, ngành, đoàn thể địa phương phối hợp chặt chẽ với các đơn vị y tế trong công tác tuyên truyền, điều tra, lập danh sách đối tượng và tổ chức thực hiện chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi đợt 2 năm 2025 trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo hiệu quả, an toàn, đạt mục tiêu đề ra; theo dõi sát tiến độ triển khai và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tại các đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện kế hoạch theo nhiệm vụ giao.

7. Đề nghị UBMTTQVN tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế, UBND các cấp trong việc tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, vận động các đối tượng đi tiêm vắc xin Sởi theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi trên địa bàn tỉnh Phú Yên đợt 2 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/cáo);
- Cục Phòng bệnh (b/cáo);
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương (b/cáo);
- Viện Pasteur Nha Trang (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- UBMTTQVN tỉnh (ph/hợp);
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh (ph/hợp);
- UBND các h, tx, tp (ph/hợp);
- GD, các PGD sở (b/cáo);
- Các phòng và đơn vị y tế trực thuộc (th/hiện);
- Trung tâm Y tế các h, tx, tp (th/hiện);
- Lưu: VT, NVYD (M).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Lê Xuân Bích

Phụ lục 1: DỰ KIẾN ĐỐI TƯỢNG VÀ PHÂN BỐ VẮC XIN LẦN 1, ĐỢT 2
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT, ngày /4/2025 của Sở Y tế)

TT	Đơn vị	Số đối tượng (trẻ)			Vắc xin Sởi (liều)			Bơm kim tiêm 1ml (cái)	Bơm kim tiêm 5ml (cái)	HAT (cái)
		Trẻ đủ 6 tháng tuổi	Trẻ từ 6-9 tháng tuổi chưa được tiêm chủng dịch trước	Trẻ 11-15 tuổi	Trẻ đủ 6 tháng tuổi	Trẻ từ 6-9 tháng tuổi chưa được tiêm chủng dịch trước	Trẻ 11-15 tuổi			
1	TTYT TP. Tuy Hòa	54	116	2314	60	100	430	650	65	8
2	TTYT H. Phú Hòa	62	18	1384	70	20	280	410	41	5
3	TTYT TX. Đông Hòa	48	81	2909	50	80	500	700	70	9
4	TTYT H. Tây Hòa	52	95	3.198	60	90	550	770	77	10
5	TTYT H. Tuy An	57	54	1434	60	60	280	440	44	6
6	TTYT TX. Sông Cầu	73	78	2.652	90	70	500	730	73	9
7	TTYT H. Đồng Xuân	31	23	472	40	30	110	200	20	3
8	TTYT H. Sơn Hòa	82	16	1941	100	20	300	470	47	6
9	TTYT H. Sông Hinh	68	27	621	70	30	550	730	73	9
Tổng cộng		527	508	16.925	600	500	3.500	5.100	510	65

Phụ lục II

BÁO CÁO TỔNG HỢP TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG BỆNH SỞI

Viện/Tỉnh/huyện

Từ ngày...../...../..... đến ngày/...../.....

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VẮC XIN CHỨA THÀNH PHẦN SỞI

TT	Tỉnh	Loại vắc xin	Tên vắc xin	Tên nhà sản xuất	Số lô	Hạn sử dụng	Số tiêm	Số hủy	Số sử dụng ¹	Số hiện còn
1										
2										
.....										
	Khu vực									

¹ Số sử dụng = số tiêm + số hủy**II. KẾT QUẢ TIÊM CHỦNG**

Tỷ lệ tiêm chủng

- Trẻ đủ 6 tháng tuổi: / (số mũi tiêm/tổng số đối tượng); tỷ lệ:.....%

- Trẻ từ 6 đến dưới 9 tháng tuổi: / (số mũi tiêm/tổng số đối tượng); tỷ lệ:.....%

- Trẻ từ 11 đến 15 tuổi: / (số mũi tiêm/tổng số đối tượng); tỷ lệ:.....%.

TT	Tên đơn vị	Kết quả tiêm chủng						Số TH chống chỉ định ¹	Số TH phản ứng thông thường ²	Số TH phản ứng nặng ³
		Trẻ đủ 6 tháng tuổi		Trẻ từ 6 tháng đến dưới 9 tháng		Trẻ từ 11 đến 15 tuổi				
		Tổng số đối tượng	Số được tiêm	Tổng số đối tượng	Số được tiêm	Tổng số đối tượng	Số được tiêm			
1										
2										
Tổng số										

¹ **Chống chỉ định:**

Số trường hợp chống chỉ định trong đợt tiêm chủng:

Lý do chống chỉ định:

.....

^{2,3} Báo cáo các trường hợp phản ứng thông thường và sự cố bất lợi sau tiêm chủng được báo cáo theo các biểu mẫu tại Thông tư 34/2018/TT – BYT ngày 12 tháng 11 năm 2018.**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN****1. Công tác chỉ đạo**

-.....

-.....

2. Tổ chức thực hiện**2.1. Thời gian triển khai**

- Thời gian chung triển khai tiêm vắc xin tại xã/ huyện: Từ ngày tháng năm 20 đến ngày tháng năm 20

- Tổng số điểm tiêm chủng:, trong đó:

○ Số điểm tiêm chủng tại trạm:

○ Số điểm tiêm chủng tại trường học:

○ Số điểm tiêm chủng khác:

2.2. Hoạt động truyền thông

Công tác thực hiện	Số lượt
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh xã/thị trấn	
Tổng số lớp huấn luyện đã mở tại địa phương	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	

3. Hậu cần

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/ Tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng*	Hủy	Tồn
<i>Vắc xin, vật tư</i>						
Vắc xin sởi (liều)						
Vắc xin chứa thành phần sởi (liều)						
BKT 0,5ml (cái)						
Hộp an toàn (chiếc)						
Vật tư khác:						

*: Số liều vắc xin đã tiêm cho trẻ và số liều còn lại trong các lọ đã mở nhưng không sử dụng hết được tính vào số sử dụng.

4. Kinh phí

Nguồn kinh phí	Số kinh phí (đồng)
1. Ngân sách Trung ương cấp	
2. Ngân sách địa phương cấp	
- Tỉnh:	
- Huyện:	
- Xã:	
3. Các nguồn khác (ghi cụ thể)	
4. Các hình thức hỗ trợ khác (ghi cụ thể)	
Tổng cộng	

5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai

- Tuyển tỉnh: Số lượt giám sát:lượt; Số người giám sát: người; số điểm giám sát: điểm
- Tuyển huyện: Số lượt giám sát: lượt; Số người giám sát: người; số điểm giám sát: điểm.

6. Thuận lợi

7. Khó khăn

Người tổng hợp
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngàythángnăm 2025

Thủ trưởng cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)